

Số 91 /BC- TTr

Bắc Ninh, ngày 10 tháng 10 năm 2017

## BÁO CÁO

### Thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2011-2015

Thực hiện Công văn số 487/TTr-NV4 ngày 04/10/2017 của Thanh tra tỉnh Bắc Ninh, về việc thực hiện Kết luận thanh tra của Thanh tra Chính phủ. Sở Nội vụ báo cáo như sau:

#### **I. TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ THANH TRA; TIẾP CÔNG DÂN; GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VÀ LUẬT PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG**

##### **1. Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật thanh tra, Luật tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật phòng, chống tham nhũng**

Sau khi Luật Thanh tra, Luật Tiếp công dân năm 2013 và Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật phòng, chống tham nhũng có hiệu lực, Sở Nội vụ đã tổ chức tuyên truyền quán triệt các nội dung cơ bản của pháp luật cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của Sở. Hình thức tuyên truyền lồng ghép trong các hội nghị, thông qua các cuộc họp Chi bộ, họp Đoàn thanh niên, Công đoàn...

##### **2. Công tác tổ chức triển khai và chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện các quy định về Luật thanh tra, Luật tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật phòng, chống tham nhũng**

Sở Nội vụ đã triển khai, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các quy định về Luật: Thanh tra, Tiếp công dân, Khiếu nại, Tố cáo, phòng, chống tham nhũng đến tất cả các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở. Căn cứ Quy chế làm việc của Sở Nội vụ, đã phân công đồng chí Giám đốc Sở chỉ đạo chung trong công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, công tác phòng chống tham nhũng. Các đồng chí phó giám đốc chỉ đạo, thực hiện công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo liên quan đến lĩnh vực phụ trách.

Sở Nội vụ giao cho Thanh tra Sở chịu trách nhiệm tổng hợp, tham mưu cho Sở Nội vụ báo cáo công tác thanh tra, tổ chức tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và công tác phòng, chống tham nhũng. Xây dựng kế hoạch thanh tra, tổ chức tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo và theo dõi công tác phòng, chống tham nhũng.

## **II. KẾT QUẢ THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ THANH TRA, TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO VÀ LUẬT PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

### **1. Tổng hợp tình hình, kết quả hoạt động tiếp công dân từ năm 2011 đến năm 2015**

#### *1.1. Tình hình chung về công tác tiếp công dân của Sở;*

Việc tiếp công dân định kỳ của Giám đốc Sở luôn được quan tâm thực hiện đúng quy định. Tại phòng tiếp công dân đều bố trí công chức có kinh nghiệm, năng lực và các trang thiết bị đáp ứng yêu cầu cho việc tiếp dân thường xuyên, định kỳ, đột xuất theo quy định và phân công công chức tiếp dân thường xuyên theo quy định.

Trong thời gian từ 01/01/2011 đến 01/1/2015, Sở Nội vụ tiếp 81 lượt người đến hỏi các vấn đề liên quan đến lĩnh vực Sở quản lý như: Chế độ thu hút nhân tài của tỉnh, thi đua khen thưởng, thi viên chức, công chức cấp xã...

#### *1.2. Việc thực hiện quy định về trách nhiệm tiếp công dân*

Giám đốc Sở tiếp công dân định kỳ vào ngày thứ hai của tuần 2 hàng tháng, nếu lịch tiếp công dân định kỳ của Giám đốc Sở trùng ngày nghỉ hàng tuần, ngày nghỉ lễ, ngày tiếp công dân sẽ được bố trí vào những ngày làm việc tiếp theo; ngoài việc tiếp công dân định kỳ, Giám đốc Sở và các Phó giám đốc còn tổ chức tiếp đột xuất nếu công dân có nhu cầu.

Ban hành Quyết định số 17/QĐ - SNV ngày 28/3/2011 của Sở Nội vụ về việc ban hành Quy chế làm việc, Sở Nội vụ đã phân công đồng chí Giám đốc Sở chỉ đạo chung trong công tác tiếp dân.

Hàng năm xây dựng lịch tiếp công dân, niêm yết công khai tại trụ sở theo đúng quy định của pháp luật.

Sở đã bố trí 01 phòng làm việc để trực, tiếp công dân và tiếp nhận đơn thư.

### **2. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo từ năm 2011 đến năm 2015**

Xác định xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo là nhiệm vụ trọng tâm, góp phần giữ vững ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của cấp trên liên quan đến công tác thi hành Luật khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản chỉ đạo điều hành, đặc biệt là trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, Sở đã thực hiện đúng quy trình giải quyết đơn thư; kết hợp thường xuyên với tuyên truyền, tập huấn nâng cao hiểu biết pháp luật về khiếu nại, tố cáo trong cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan và trong các hội nghị tuyên truyền dưới cơ sở cho quần chúng nhân dân. Bên cạnh đó Sở luôn chú trọng và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo: Duy trì chế độ trực tiếp công dân theo quy định, chỉ đạo Thanh tra Sở phối hợp với các phòng, ban, đơn vị trực thuộc giải quyết các đơn thư thuộc lĩnh vực ngành Nội vụ quản lý sao cho kịp thời tránh tình trạng bức xúc, tồn đọng kéo dài.

Từ năm 2011 đến năm 2015 tổng số đơn Sở Nội vụ tiếp nhận: 139 đơn. Kết quả xử lý: Tất cả các đơn thư tiếp nhận được đều được phân loại xử lý kịp thời và đúng quy định của pháp luật, cụ thể:

- Theo nội dung tính chất vụ việc: Tiếp nhận 139 đơn, trong đó:

+ Khiếu nại: 41 đơn;

+ Kiến nghị, đề nghị: 47 đơn

+ Tố cáo: 44 đơn

+ Nội dung khác: 07 đơn

- Theo thẩm quyền giải quyết: Của các cơ quan hành chính các cấp: 137 đơn; của cơ quan tư pháp các cấp: 02 đơn.

+ Hướng dẫn trực tiếp công dân và ban hành công văn chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết: 139 đơn.

### **3. Kết quả Thanh tra, kiểm tra**

#### ***3.1. Công tác xây dựng, phê duyệt kế hoạch thanh tra***

Hàng năm, Thanh tra Sở chủ động phối hợp với Thanh tra tỉnh xây dựng trình cấp có thẩm quyền, phê duyệt kế hoạch thanh tra, đảm bảo không chồng chéo, trùng lặp các cuộc thanh tra. Cụ thể như sau:

- Quyết định số 1830/QĐ-UBND ngày 21/12/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh, về việc ban hành Kế hoạch thanh tra, kiểm tra công tác tổ chức cán bộ nhà nước năm 2011;

- Quyết định số 1646/QĐ-UBND ngày 21/12/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh, về việc ban hành Kế hoạch thanh tra, kiểm tra công tác tổ chức nhà nước năm 2012;

- Quyết định số 532/QĐ-SNV ngày 17/12/2012 của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành Kế hoạch thanh tra, kiểm tra công tác tổ chức nhà nước năm 2013;

- Quyết định số 641/QĐ-SNV ngày 15/12/2013 của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành Kế hoạch thanh tra, kiểm tra công tác tổ chức nhà nước năm 2014;

- Quyết định số 800/QĐ-SNV ngày 15/12/2014 của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành Kế hoạch thanh tra, kiểm tra công tác tổ chức cán bộ nhà nước năm 2015

- Quyết định số 723/QĐ-SNV ngày 11/12/2015 của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2016 của Sở Nội vụ tỉnh Bắc Ninh;

- Quyết định số 727/QĐ-SNV ngày 05/12/2016 của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2017 của Sở Nội vụ tỉnh Bắc Ninh.

#### ***3.2. Hoạt động thanh tra hành chính và hoạt động thanh tra chuyên ngành***

Từ năm 2011 đến năm 2015 Thanh tra Sở đã tiến hành 01 cuộc thanh tra liên ngành vào năm 2012 và 31 cuộc thanh tra theo kế hoạch. Cụ thể hàng năm như sau:

*a. Năm 2011: 06 cuộc thanh tra*

- Sở Xây dựng tỉnh Bắc Ninh;
- Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh;
- UBND huyện Lương Tài.
- Một số đơn vị thực hiện tuyển dụng viên chức sự nghiệp: Trung tâm thông tin và Ứng dụng tiến bộ KH-CN (Sở KH-CN), Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Trung tâm nuôi dưỡng NCC và Bảo trợ xã hội (Sở LĐTB và XH).

*b. Năm 2012: 07 cuộc thanh tra*

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Ninh;
- Sở Văn hoá thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Ninh;
- UBND huyện Thuận Thành;
- UBND thị xã Từ Sơn;
- Tuyển dụng viên chức Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh;
- Tuyển dụng viên chức Bệnh viện Đa khoa huyện Yên Phong;
- Tuyển dụng viên chức Bệnh viện Đa khoa huyện Gia Bình.

*c. Năm 2013: 05 cuộc thanh tra*

- Sở Công thương tỉnh Bắc Ninh;
- Sở Lao động, thương binh và xã hội tỉnh Bắc Ninh;
- Trường Cao đẳng nghề Kinh tế kỹ thuật Bắc Ninh;
- Một số đơn vị thực hiện tuyển dụng viên chức sự nghiệp: Bệnh viện Đa khoa huyện Lương Tài, Bệnh viện Y học Cổ truyền.

*d. Năm 2014: 07 cuộc thanh tra*

- Trung tâm văn hóa Kinh Bắc;
- UBND huyện Tiên Du;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Tuyển dụng viên chức tại Đài phát thanh và truyền hình tỉnh;
- UBND huyện Yên Phong;
- Tuyển dụng tại Sở Giáo dục và Đào tạo.

*e. Năm 2015: 06 cuộc thanh tra*

- Sở Giao thông vận tải Bắc Ninh;
- Trường trung cấp Y tế Bắc Ninh;
- Thanh tra tỉnh Bắc Ninh;
- Ban QL các KCN tỉnh Bắc Ninh;
- Tuyển dụng viên chức tại Sở Lao động Thương binh và Xã hội;
- UBND TP Bắc Ninh.

Tất cả các cuộc thanh tra đều đúng tiến độ, được thực hiện công khai theo đúng quy định của Luật Thanh tra. Qua thanh tra, kiểm tra đã chỉ rõ những ưu điểm và tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện Luật Cán bộ công chức; Luật viên chức và Quyết định số 223/2013/QĐ- UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh qui định về phân cấp công tác tổ chức cán bộ trong tuyển dụng, bố trí, sử dụng viên chức của đơn vị, kiến nghị cơ quan, đơn vị xem xét, sửa chữa những tồn tại, thiếu sót, góp phần tích cực trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh. Qua

thanh tra chưa phát hiện có tham nhũng liên quan đến công tác tổ chức cán bộ ở các đơn vị được thanh tra.

#### **4. Công tác phòng, chống tham nhũng**

Công tác phòng chống tham nhũng trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Nội vụ đều được thực hiện đầy đủ và kịp thời theo đúng quy định. Việc kiểm tra, giám sát quá trình hoạt động của các đơn vị được tiến hành thường xuyên, kịp thời giúp cho các đơn vị hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ của mình, ngăn ngừa những vi phạm tham nhũng xảy ra. Nhắc nhở đảng viên, cán bộ công chức trong việc học tập và làm theo “Tám gương đạo đức Hồ Chí Minh về thực hành tiết kiệm, chống tham ô lãng phí, quan liêu”. Sở Nội vụ đã triển khai 100% cán bộ công chức, viên chức thuộc diện phải kê khai tài sản, thu nhập đã thực hiện đầy đủ theo quy định.

Sở Nội vụ trong những năm qua đã tập trung và có nhiều cố gắng trong việc xây dựng, hoàn thiện thể chế về PCTN nhằm tạo cơ sở chính trị, pháp lý đồng bộ cho công tác PCTN trước mắt cũng như lâu dài.

Kết quả thực hiện như sau:

##### ***a. Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan;***

Thực hiện công khai minh bạch trong mua sắm công, xây dựng cơ bản, sửa chữa tài sản. Tất cả các hoạt động này đều công khai và thực hiện đúng theo quy trình, quy định của Nhà nước. Trong những năm qua không có tình trạng thất mắ, thừa kiện tố cáo về vấn đề này.

Công khai minh bạch về tài chính và ngân sách nhà nước, cụ thể thực hiện báo cáo thu chi hàng năm trước hội nghị cán bộ công chức của cơ quan; Công khai các kinh phí đầu tư cho từng hoạt động năm. Thực hiện các chế độ, chính sách theo đúng quy định của pháp luật thông qua Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan đã được cấp trên phê duyệt.

##### ***b. Việc xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn;***

Các chế độ, định mức, tiêu chuẩn, sử dụng ô tô, xăng xe, điện thoại, điện, nước, hội nghị, hội thảo khoa học, học tập, bồi dưỡng chuyên môn, chi hỗ trợ các ngày lễ, tết, hoạt động hiếu hi, khen thưởng... đều được công khai, minh bạch theo Quy chế chi tiêu nội bộ và sử dụng nguồn kinh phí một cách tiết kiệm, hợp lý và có hiệu quả. Từ năm 2011 đến năm 2015 Sở Nội vụ ban hành các quyết định sau:

- Ban hành Quyết định số 383/QĐ- SNV ngày 30/11/2011 của Sở Nội vụ về việc ban hành quy chế quản lý tài sản công-chi tiêu nội bộ thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính;

- Ban hành Quyết định số 384/QĐ-SNV ngày 30/11/2011 của Sở Nội vụ về việc ban hành quy chế quản lý, sử dụng xe ô tô cơ quan;

- Ban hành Quyết định số 305/QĐ- SNV ngày 10/6/2015 của Sở Nội vụ về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ- quản lý tài sản công thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí quản lý hành chính.

Tổng hợp, quyết toán nguồn kinh phí các năm, phân khai, dự toán, phân bổ kinh phí của năm... quản lý chi tiêu, sử dụng nguồn ngân sách cơ quan đảm bảo tiết kiệm, đúng kế hoạch; xây dựng kế hoạch và các định mức chi hàng năm.

Khoán chi: sử dụng nguồn kinh phí tự chủ do ngân sách nhà nước cấp, thực hiện theo đúng Luật Ngân sách nhà nước và theo quy chế chi tiêu nội bộ của Sở.

Thanh quyết toán kinh phí: thực hiện theo đúng với các quy định và chế độ hiện hành.

Tài sản của Sở: hàng năm thực hiện việc kiểm kê, đánh giá lại tài sản của cơ quan đảm bảo nắm chắc tình hình, số lượng, chất lượng, giá trị thực tế của tài sản

***c. Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng;***

Đến nay Sở Nội vụ chưa phát hiện hành vi tham nhũng và không có trường hợp cán bộ, công chức, viên chức nào nhận quà tặng.

***d. Việc xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức;***

Trong năm qua cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan luôn tích cực thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức theo đúng chuẩn mực xử sự của cán bộ, công chức, viên chức trong việc thi hành nhiệm vụ, công vụ và chuẩn mực xử sự của cán bộ, công chức, viên chức trong quan hệ xã hội, luôn đảm bảo sự công chính, liêm minh và trách nhiệm cao trong công việc. Giữ đúng chuẩn mực đạo đức, xây dựng nếp sống văn minh, sống và làm việc theo đúng quy định của pháp luật.

Sở đã ban hành Quyết định số 17/QĐ-SNV ngày 28/3/2011 của Giám đốc Sở Nội vụ về việc ban hành Quy chế làm việc của Sở Nội vụ.

Quyết định số 04/QĐ-ĐU ngày 11/9/2012 của Đảng ủy Sở Nội vụ qui định chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thuộc Đảng bộ Sở Nội vụ tỉnh Bắc Ninh.

***đ. Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng;***

Trong những năm qua Sở có 10 trường hợp chuyển đổi vị trí công tác.

***e. Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập;***

Sở Nội vụ đã thực hiện việc kê khai tài sản đối với tất cả các cán bộ, công chức theo Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ và công khai kết quả kê khai theo quy định; thông tư số 08/TT-CP ngày 31/10/2013 của Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản.

Hàng năm Sở ban hành các Quyết định về việc phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản.

***f. Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý;***

Sở đã chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở tiến hành kiểm điểm trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, ban, đơn vị trực thuộc thông qua đánh giá công chức, viên chức hàng năm với mục đích để xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo có phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn, có tinh thần trách nhiệm, thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Trong năm vừa qua không xảy ra bất kì trường hợp tham nhũng nào.

**g. Việc thực hiện cải cách hành chính;**

- Duy trì công tác cải cách hành chính “Một cửa” để từ đó hoàn thiện, bổ sung theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian xử lý công việc.

- Công bố mới, sửa đổi bổ sung đầy đủ, kịp thời các bộ thủ tục hành chính của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, UBND cấp huyện và UBND cấp xã áp dụng thực hiện tại địa phương trên cơ sở các văn bản QPPL của các Bộ, ngành đã ban hành theo Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 02/6/2010 của Chính phủ.

- Kiểm soát chặt chẽ thủ tục hành chính đã được công bố cũng như việc ban hành mới các thủ tục hành chính.

- Tiếp nhận, xử lý kịp thời, triệt để các phản ánh, kiến nghị của cá nhân tổ chức về thủ tục hành chính.

- Tiến hành rà soát các thủ tục hành chính nhằm loại bỏ các thủ tục hành chính còn rườm rà, phức tạp, khó thực hiện.

- Chỉ đạo công khai hóa các thủ tục hành chính trên các phương tiện thông tin đại chúng; nhất là tại "Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả" hoặc Cổng thông tin điện tử của tỉnh, các địa chỉ mail của các cơ quan, đơn vị.

- Từ tháng 6/2017 bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở chuyển sang làm việc tại Trung tâm Hành chính công của tỉnh.

**h. Việc tăng cường áp dụng khoa học công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan;**

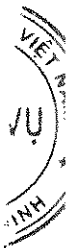
Sở chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc tăng cường triển khai áp dụng công nghệ thông tin trong giải quyết các công việc chuyên môn. Các thông tin của Sở được công khai trên Cổng thông tin điện tử của Sở. Sở quán triệt, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc gửi, nhận văn bản điện tử trong giao dịch hành chính; ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý các hoạt động của cơ quan, phát huy việc sử dụng gửi văn bản qua hòm thư điện tử. 100% công chức, viên chức biết sử dụng Internet và thư điện tử trong trao đổi công việc.

**i. Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản.**

Sở đã chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc hiện nghiêm túc Chỉ thị 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc trả lương qua tài khoản đối với các đối tượng hưởng lương từ ngân sách. Tính đến nay, tổng số cán bộ, công chức, viên chức tại các phòng, ban, đơn vị trực thuộc đã thực hiện thanh toán cá nhân qua tài khoản đạt tỷ lệ 100%.

### **III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

#### **1. Ưu điểm**



- Trong quá trình tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, theo dõi công tác phòng, chống tham nhũng, các cuộc thanh tra hàng năm, Thanh tra Sở luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, Lãnh đạo Sở. Các Lãnh đạo luôn theo sát từng vụ việc, yêu cầu báo cáo chi tiết để Lãnh đạo Sở nắm được và chỉ đạo thực hiện.

- Thanh tra Sở luôn thực hiện đúng những quy định của pháp luật trong quá trình tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Không để xảy ra tình trạng đơn thư tồn đọng, kéo dài vượt cấp, tố cáo đông người. Các đơn thư đều được giải quyết 100% theo đúng thời gian quy định

- Thanh tra Sở Nội vụ đã thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Mỗi quan hệ phối hợp trong công tác giữa cơ quan thanh tra và các đơn vị chuyên môn, giữa cơ quan thanh tra nhà nước và cơ quan được giao chức năng thanh tra chuyên ngành và giữa Thanh tra Bộ với Thanh tra Sở được thực hiện nhịp nhàng, hiệu quả, đặc biệt là trong công tác phối hợp thực hiện công tác thanh tra và hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ.

## **2. Hạn chế**

- Công tác kiểm tra, giám sát và xử lý sau thanh tra còn hạn chế;

- Việc giám sát, theo dõi, đôn đốc và xử lý sau thanh tra chưa được đoàn thanh tra thực hiện triệt để, quyết liệt, dẫn đến việc thực thi các kết luận thanh tra của đối tượng thanh tra còn mang tính hình thức, ảnh hưởng đến hiệu lực của kết luận thanh tra (tái thanh tra, kiểm tra sau kết luận thanh tra);

- Chế độ bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ làm công tác thanh tra còn hạn chế;

- Việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo chưa được thực hiện thường xuyên.

## **IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

- Đề nghị tăng cường công tác đào tạo, tập huấn, hoàn thiện tài liệu, phương pháp tập huấn, bồi dưỡng, qua đó nâng cao chất lượng đội ngũ thanh tra viên, công chức được giao nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành của cơ quan được giao chức năng thanh tra chuyên ngành, tăng hiệu quả các cuộc thanh tra.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành về tuyên truyền pháp luật và đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền pháp luật thanh tra nhằm nâng cao nhận thức về các quy định pháp luật thanh tra cho các cán bộ làm công tác thanh tra.

- Phối hợp với các bộ, ngành mở các lớp để bồi dưỡng nghiệp vụ cho công chức thanh tra chuyên ngành.

- Thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng, kỹ năng nghiệp vụ về thanh tra nhằm nâng cao kiến thức cũng như trao đổi kinh nghiệm trong quá trình tiếp công dân cũng như giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo cho đội ngũ cán bộ công chức thanh tra, đặc biệt là kỹ năng xử lý tình huống và khả năng dự báo.

- Tăng chế độ bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ làm công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư. Hàng năm nên tổ chức ít nhất 01 cuộc tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho công chức phụ trách công tác tiếp công dân để trang bị và nâng cao kiến thức.



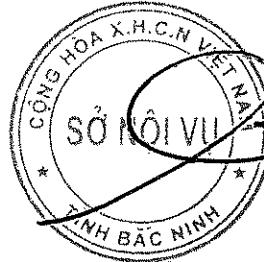
- Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, hội nghị tuyên truyền, giáo dục về pháp luật phòng, chống tham nhũng cho cán bộ, công chức, viên chức, giữ vững kỉ cương nhằm thực hiện tốt nhất việc không vi phạm về tham nhũng.

Trên đây là báo cáo kết quả tổ chức thực hiện Kết luận số 1678/KL-TTCTP ngày 04/7/2017 của Tổng Thanh tra Chính phủ, về thanh tra trách nhiệm Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng giai đoạn 2011-2015 của Sở Nội vụ Bắc Ninh. /

*Nơi nhận:*

- Thanh tra tỉnh (đề b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, TTr.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Trọng Bình**

